TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2017/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Yên, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Đường D, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Đinh Văn X, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn A, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 05 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Ngọc A và anh Đinh Văn X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc A được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2014; anh Đinh Văn X được quyền nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân P, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2012 (hiện cháu T và cháu P đang ở với chị A). Hai bên đương sự không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công nợ và công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc A tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2016/0000069 ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên. Hoàn trả chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên;
- UBND P.Khai Quang (ĐKKH năm 2011);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thế Bình